TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HSST
Ngày 20 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình

Bà Vi Thị Khiểu

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lo Văn P**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/9/1977, tại xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Văn Q (đã chết) và bà Xén Thị Ph; có vợ là Lô Thị B và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 22/4/2020 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: **Đặng Quang M**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/02/1962, tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Việt V (đã chết) và bà Vũ Thị D (đã chết); có vợ là Trần Thị N và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 22/4/2020 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lo Văn P*: Bà Phan Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1986; trú tại: Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Cáo trạng số 94/CT-VKS-KS ngày 28/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS thì bị cáo Lo Văn P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị truy tố theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đặng Quang M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lo Văn P, Đặng Quang M đã thừa nhận hành vi của mình với các tình tiết đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, Đặng Quang M thuê xe lai của một người đàn ông không quen biết đi vào bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Đặng Quang M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) cục ma túy (Heroine) với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), mua được ma túy, Đặng Quang M cất dấu vào trong túi quần rồi thuê xe lai về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đặng Quang M gọi điện thoại cho Lo Văn P (trú tại Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An) để hỏi mua ma túy tổng hợp thì Lo Văn P đồng ý đưa 06 (sáu) viên ma túy lên bán cho Đặng Quang M với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Đặng Quang M đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Đặng Quang M một gói chất màu trắng (nghi là heroine) và 6 viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp).

Trên cơ sở lời khai của Đặng Quang M và các tài liệu đã thu thập được, vào hồi 21 giờ 10 phút ngày 22/4/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện KS đã tiến hành bắt giữ và khám xét nơi ở của Lo Văn P tại Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, qua khám xét đã thu giữ 15 (mười lăm) gói chất màu trắng (nghi là heroine). Lo Văn P khai nhận đó là ma túy mà Lo Văn P mua của một người đàn ông không quen biết tại Bản ND, xã NC, huyện KS, tỉnh Nghệ An về cất dấu để bán kiếm lời. Trước khi bị bắt và khám xét, Lo Văn P đã bán cho một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 (một) gói Heroine với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và bán cho Đặng Quang M 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 23/4/2020 đã xác định: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Đặng Quang M có khối lượng 2,4g (Hai phẩy bốn gam), ký hiệu vật chứng số 1; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Đặng Quang M có khối lượng 0,6g (Không phẩy sáu gam), ký hiệu vật chứng số 2; Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lo Văn P có khối lượng 0,3g (Không phẩy ba gam), ký hiệu vật chứng số 3.

Kết luận giám định số 549/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Đặng Quang M gửi đến giám định là ma túy (Heroine); Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Đặng Quang M gửi đến giám định là ma túy

(Methamphetamine); Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ của Lo Văn P gửi đến giám định là ma túy (Heroine).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lo Văn P mức án từ 33 (Ba mươi ba) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang M mức án từ 36 (Ba mươi sáu) đến 39 (Ba mươi chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Lo Văn P là số tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lo Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên trình độ nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trông hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

[2.1] Đối với bị cáo Lo Văn P: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố nên có đủ cơ sở kết luận: Vào Khoảng 18 giờ ngày 22/4/2020, tại Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lo Văn P đã có hành vi bán trái phép 06 (sáu) viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,6g với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho Đặng Quang M. Quá trình khám xét nơi ở của Lo Văn P, Cơ quan điều tra còn thu giữ 15 (mười lăm) gói ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,3g (không phẩy ba gam) mà Lo Văn P cất dấu nhằm mục đích để bán kiếm lời. Như vậy Lo Văn P phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy 0,6 gam methamphetamine đã bán cho Đặng Quang Hưng và 0,3 gam heroine đã thu giữ của bị cáo, ngoài ra mặc dù bị cáo

có khai nhận trước đó có bán cho một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 (một) gói Heroine với giá 50.000 đồng nhưng quá trình điều tra không chứng minh được lần mua bán này nên không có căn cứ để xác định Lo Văn P mua bán ma túy nhiều lần.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma tuý (Heroine, Methamphetamine) mà Lo Văn P đã mua bán là 0,3g + 0,6g = 0,9g. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma tuý mà bị cáo đã mua bán ít hơn so với khối lượng các chất ma túy được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình Sự. Như vậy, trong trường hợp này hành vi của Lo Văn P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lô Văn Phôm với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Đối với bị cáo Đặng Quang M: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/4/2020, tại Bản NC, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Đặng Quang M bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy (Heronine) có khối lượng 2,4g (Hai phẩy bốn gam) và 06 (sáu) viên ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,6g (không phẩy sáu gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma tuý (Heroine, Methamphetamine) mà Đặng Quang M đã tàng trữ là 2,4g + 0,6g = 3g. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma tuý thì trong trường hợp này hành vi của bị cáo Đặng Quang M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng Quang M với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì

vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lo Văn P và Đặng Quang M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là tiền cho các bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có người đàn ông trú tại bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An đã bán ma túy cho Đặng Quang M và người đàn ông trú tại Bản ND, xã NC, huyện KS, tỉnh Nghệ An đã bán ma túy cho Lo Văn P, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào có kết quả được sẽ xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma tuý đã thu giữ của các bị cáo sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại đã được niêm phong bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS, đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mà Lo Văn P có được từ việc bán ma túy cho Đặng Quang M là tiền do Lo Văn P phạm tội mà có nên phải truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lo Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lo Văn P 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 22/4/2020).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Đặng Quang M 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 22/4/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lo Văn P và Đặng Quang M, bên trong có chứa 2,3g (Hai phẩy ba gam) heroine và 0,5g (Không phẩy năm gam) methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 40 phút, ngày 30/6/2020 giữa Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

Truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Lo Văn P là tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lo Văn P và Đặng Quang M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/8/2020)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc